TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HSST
Ngày: 16/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Tổ; ông Vũ Hữu Hưởng
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2018/HSST-QĐ ngày 02.11.2018 đối với bị cáo sau:

Hà Văn T. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 6 năm 1993. Nguyên quán: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi Đăng ký HKTT và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái.

Con ông: Hà Văn T1 (đã chết) và bà: Hà Thị T2, sinh năm 1963, hiện đang trú tại: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2013 bị UBND huyện Mai Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hình chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04.9.2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Lò Văn H, sinh năm 1998. Trú quán: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (đã chết).

Người diện hợp pháp cho người bị hại Lò Văn H: Ông Tòng Văn H1, sinh năm 1976 (bố đẻ). Trú tại bản E, xã F, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và bà Lò Thị H2, sinh năm 1978 (mẹ đẻ). Trú tại bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lò Thị H2, sinh năm 1978. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bà Hà Thị T2, sinh năm 1963. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn,

tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Tòng Văn N (Tòng Văn N1), sinh ngày 18/3/2001 Đại diện theo pháp luật Ông Tòng Văn N2, sinh năm 1980 và bà Hà Thị N3, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Ông N2 có mặt, bà N3 vắng mặt.

- Lò Văn P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản C1, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Ông Lò Văn K, sinh năm 1970. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Lò Văn L, sinh ngày 08/6/2003. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Lò Thị I1, sinh ngày 28/9/2005. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Quàng Thị I2, sinh ngày 23/02/2003. Địa chỉ: Bản C2, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Cà Thị I3, sinh ngày 05/5/2001. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Cà Thị I4, sinh ngày 16/6/2003. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Cà Thị I5, sinh năm 2003. Địa chỉ: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Lò Thị I6, sinh ngày 08/7/1999. Địa chỉ: Bản E1, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Lò Thị I7, sinh năm . Địa chỉ: Bản A1, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Tòng Thanh I8, sinh ngày 13/4/2003. Địa chỉ: Bản A1, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Hà Văn I9, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Hà Văn I10, sinh ngày 16/6/1996. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Cà Thị I11, sinh ngày 24/12/2003. Địa chỉ: Bản P1, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01.9.2017 Lò Văn L, trú tại bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM biển kiểm soát 26K9- 2333 chở Quàng Thị I2, trú tại bản C2, xã D, huyện Mai Sơn và Cà Thị I3 trú tại bản C, xã D, huyện Mai Sơn. Lò Văn H (anh trai của L) điều khiển xe mô tô hiệu HONDA, biển kiểm soát 26H1- 2114 chở Cà Thị I4 và Cà Thị I5 cùng trú tại bản C, xã D. Lò Thị I6 trú tại bản E1, xã F, huyện Mai Sơn điều khiển xe mô tô hiệu HONDA biển kiểm soát 26H7- 4411 chở Lò Thị I7 và Tòng Thanh I8 cùng trú tại bản A1, xã B, huyện Mai Sơn. Lò Thị I1, trú tại bản C, xã D, huyện Mai Sơn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26H2- 6058 chở Cà Thị I11, trú tại bản P1, phường Q, thành phố Sơn La theo đường quốc lộ 6A đến xã B, huyện Mai Sơn chơi.

Khi những người trên điều khiển xe đến địa phận thuộc bản A, xã B do không thấy Lò Văn H đi phía sau nên L, I6 và I1 cùng dừng xe lại, L điều khiển xe đi một mình quay lại thấy H đang dừng xe lại tại khu vực ngã ba đường rẽ vào quốc lộ 6A cũ, H nói với L là H chờ ông Lò Văn P đang có mặt ở bản P1, phường Q để cùng về. Sau đó H gọi điện cho ông P thì ông P nói sẽ đi về sau nên H và L tiếp tục điều khiển xe máy đi về.

Cùng thời điểm này tại cầu bê tông đi vào bản A, xã B có Hà Văn T, Hà Văn I9, Hà Văn I10, Tòng Văn N (tên gọi khác là Tòng Văn N1) cùng trú tại bản A, xã B đang ngồi chơi tại cầu. Thấy I6, I8, I7, I1, I3 và I11 đang đứng ở lề đường nên T điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA, sirius màu đỏ đen chưa có biển kiểm soát chở N (N1) sang làm quen. Đến nơi T hỏi "các em đi đâu mà đông thế", nhưng không ai trả lời, T nói tiếp "chúng mình làm quen đi" (theo bị cáo khai có người nói "không quen, không biết làm quen làm gì"). T không nói nữa đi ra vị trí dựng xe máy. Đúng lúc này L đi đến và dừng xe lại, H cũng chở I5 và I4 đi đến và dựng xe máy phía sau xe của L. Khi L vẫn đang ngồi trên xe thì T đến hỏi L "đi đâu về mà nhiều gái thế", L không nói gì, T nói tiếp "mày tên gì, ở đâu", L trả lời em tên L, ở D. T hỏi con nhà ai, L trả lời "con bố K nhà ở bản C" . T nói "mày đi gọi bố mày về đây, tao ngứa tay lắm rồi", đồng thời T dùng tay trái cầm vào tay phải của Lâm rồi dùng tay phải đấm một nhát trúng vào mang tai bên trái của L, nhưng L không đánh lại. Sau đó T điều khiển xe chở N quay lại khu vực cầu ngồi chơi, còn L, H, I6, I1 điều khiển xe máy và chở những người cùng đi quay lại bản P1, phường Q, thành phố Sơn La. Lúc này bố của L là ông Lò Văn K và mẹ là Lò Thị H2 cùng ông Lò Văn P đang có mặt tại nhà ông Cà Văn J ở bản P1 cùng đi về. Khi nhóm của L quay lại bản P1 thì T chở N (tức N1) đến nhà chị Tòng Thị J1, thuộc bản A, xã B là người quen của T để uống nước. Đến nơi, T dựng xe máy ở sân, N vẫn ngồi trên xe máy, T đi vào trong bếp nhà chị J1 uống nước (lúc này nhà chị J1 đã đi ngủ). Khi T đi ra ngoài sàn hiên nhà bếp thì thấy 02 con dao phay cán bằng gỗ dài khoảng 40cm, T cầm 02 con dao đi ra đưa cho N cầm, sau đó T điều khiển xe chở N quay lại cầu bê tông đi vào bản A ngồi chơi.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đang ngồi chơi tại khu vực cầu thì T thấy 03 xe máy đi về hướng huyện Mai Sơn, biết là nhóm của L nên T đã rủ N đuổi theo, N lưỡng lự không đi thì T nói "cứ đi, có gì chú chịu hết". Sau đó T điều

khiển xe chở N ngồi phía sau cầm theo 02 con dao đuổi theo nhóm của L. Khi gần đến ngã ba đường rẽ vào Nhà máy gạch tuynel (cách khoảng 100 mét) thì xe của T đuổi vượt 03 chiếc xe do L, H và ông P điều khiển. T đi tiếp đến ngã ba rẽ vào nhà máy gạch thì dừng xe và quay lại nhìn thấy H đi đầu tiên và đã dừng xe ở lề đường. T điều khiển xe máy chở N quay lại cách H khoảng 10,7 mét T dừng xe lại. Lúc này xe của L và xe ông P đi đến và dừng phía sau xe của H. H xuống xe nhặt gạch ở lề đường chạy về phía T và N, thấy vậy L và ông P cũng xuống xe và chạy phía sau H. Thấy H đuổi nên T điều khiển xe quay đầu đi về hướng thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. H dùng gạch ném T và N nhưng không trúng. T điều khiển xe rẽ vào đường nhà máy gạch thì H chạy tắt qua sân bóng đuổi theo đến đoạn cách đường quốc lộ 6A khoảng 30 mét thì H đuổi kịp và dùng tay ôm phía sau lưng N kéo xuống và giằng co nhau với N. Thấy xe loạng choạng, T phanh xe dừng lại. Lúc này H đã kéo N xuống khỏi xe cách vị trí T dừng xe khoảng 6,5 mét. Trong lúc giằng co, N đã gỡ được tay H ra và chạy đến vị trí T dừng xe. Lúc này H đứng nguyên vị trí giằng co với N và không đuổi theo. T dắt con dao T đang cầm vào cạnh yếm xe rồi đi đến vị trí H đang đứng, T dùng tay phải đấm một nhát về phía mặt H, H giơ tay phải lên đỡ gạt ra, T tiếp tục nhảy lên dùng tay phải quặt vào cổ H, tay trái túm vào cánh tay phải của H rồi quật H về phía trước nhưng H không ngã, T tiếp tục quật H về phía sau ngã xuống đất đồng thời T cũng ngã nghiêng người theo và tì cẳng tay phải xuống đất. Khi ngã xuống đất người H đè lên chân T. Sau khi T quật ngã H thì L chạy đến. Cùng lúc đó N gọi thông báo với T có người đến. T đẩy H ra rồi đứng dậy chạy đến ngồi sau xe N điều khiển xe chở T đi tiếp về hướng nhà máy gạch. Khi đi cách vị trí dừng xe khoảng 12,9 mét thì T quay lại nhìn thấy H đứng dậy chạy đuổi theo, L cũng chạy theo đuổi T và N và chạy vượt qua H một đoạn, L không đuổi nữa. L quay lại thấy H nằm úp mặt xuống cạnh đống đá 1-2 ở mép đường. L lật H nằm ngửa ra thì thấy H co giật, L làm động tác hô hấp nhân tạo nhưng không thấy H tỉnh lại. Còn N điều khiển xe chở T vào nhà Hà Văn J2 thuộc bản A2, xã B sau đó T xuống xe và đi vào nhà nói với J2 về việc có người đuổi đánh và nhờ J2 giúp, nhưng J2 không đồng ý. Sau đó T điều khiển xe chở N đi theo đường mòn vòng phía sau rừng ma bản A2, xã B ra đường quốc lộ 6A rồi đi về nhà T cất con dao vào bếp rồi điều khiển xe chở N ra cầu bê tông. Đến nơi thấy I10, I9, Tòng Văn N2 (em trai của N) và một số người khác đang ngồi chơi tại đó. N xuống xe ném con dao N đang cầm xuống suối rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26H5- 8917 của gia đình N do N2 đi đến để đi về nhà. T cũng điều khiển xe máy về nhà.

Sau khi bị Hà Văn T dùng tay quặp vào cổ và quật ngã H, H đã được gia đình đưa đi cấp cứu, đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 02.9.2017 Lò Văn H chết tại Bệnh viện Quân y 6 tỉnh Sơn La.

Sau khi nhận tin báo của gia đình người bị hại, ngày 04.9.2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Hà Văn T để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ hiệu N & H made in Việt Nam, cúc áo bằng kim loại (loại cúc bấm), mặt trước áo bên phải có bám dính chất dịch

màu trắng; 01 quần dài màu vàng nhạt, loại quần thô do Lò Văn K (bố Lò Văn H) giao nộp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM màu sơn đỏ đen không có biển kiểm soát do Cà Văn H3 (anh trai họ H) giao nộp.

- 01 xe máy hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đỏ đen, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 quần dài vải thô màu xanh của Hà Văn T; 01 con dao phay cán gỗ lưỡi dao dài 28cm do bà Hà Thị T2 (mẹ của Hà Văn T nộp).

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 quần vải thô màu đen của Tòng Văn N.

- Truy tìm vật chứng phát hiện thu giữ 01 con dao phay cán gỗ, lưỡi dao dài 24,5cm tại vị trí lòng suối ven đường quốc lộ 6, thuộc bản A, xã B, huyện Mai Sơn.

Ngày 02.9.2017 Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu số: 73 Trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định nguyên nhân chết của Lò Văn H.

Ngày 06.9.2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Mai Sơn có văn bản số: 293 đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La trả lời cơ chế hình thành thương tích và khả năng vận động sau thương tích đối với người bị hại Lò Văn H.

Ngày 08.9.2017 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra văn bản kết luận giám định pháp y số: 98/TT kết luận nguyên nhân chết của Lò Văn H *"gẫy đốt sống cổ CII- CIII do tác động của ngoại lực là nguyên nhân gây tử vong"*.

Ngày 25.9.2017 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có văn bản phúc đáp Công văn đề nghị của Công an huyện Mai Sơn: *"Hành vi Hà Văn T dùng tay quắp qua cổ Lò Văn H sau đó quật ngã Lò Văn H xuống đất. Hành vi này có một lực rất mạnh, tác động đột ngột ở tư thế nạn nhân không thể làm chủ được, hoàn toàn có thể gây ra gẫy đốt sống cổ cho Lò Văn H. Trường hợp Lò Văn H bị Hà Văn T quật ngã như trên, sau khi ngã gẫy đốt sống cổ CII- CIII Lò Văn H vẫn có thể đứng dậy chạy theo Hà Văn T theo phản xạ. Nhưng khi chạy do đốt sống cổ đã gẫy nên khi vận động càng làm nặng thêm tình trạng tổn thương đốt sống cổ, tủy sống, thần kinh sống nên việc chạy đuổi theo chỉ có thể được khoảng 10 m-20 m (tùy sức khỏe và thể trạng"*.

Quá trình khám nghiệm tử thi đối với Lò Văn H, ngoài thương tích gẫy đốt sống cổ, còn gẫy răng số: 1.1, 1.2, mặt trong môi dưới bầm tím tụ máu kích thước 1,5cm x 0,2cm. Quá trình điều tra xác định là do khi H được đưa đến bệnh việc cấp cứu các bác sỹ đã tiến hành đặt ống nội khí quản và đặt con chèn vào khoang miệng Lò Văn H, do H đã nghiến răng cắn vào con chèn nên gây ra thương tích như trên.

Ngày 22.01.2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn ra bản cáo trạng số: 09/CT-VKSMS truy tố bị cáo Hà Văn T về tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 17.5.2018 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn mở phiên tòa xét xử bị cáo Hà Văn T theo tội danh và điều luật do Viện kiểm sát truy tố. Tại phiên tòa

do còn thiếu một số chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời bị cáo kêu oan, bác bỏ toàn bộ những lời khai tại Cơ quan điều tra. Ngày 19.6.2018 Hội đồng xét xử Quyết định trả hồ sơ yêu cầu Viện kiểm sát điều tra bổ sung.

Ngày 10.8.2018 Viện kiểm sát Mai Sơn ban hành Cáo trạng số 73/CT-VKSMS truy tố bị cáo Hà Văn T về tội danh và điều luật như trên.

Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn thụ lý vụ án, xét kết quả điều tra bổ sung không đạt, ngày 18.9.2018 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số: 03/2018/HSST-QĐ với lý do một số vấn đề yêu cầu điều tra bổ sung lần thứ nhất chưa được điều tra bổ sung. Tòa án yêu cầu trưng cầu giám định toàn bộ vết bám bẩn trên quần, áo của Hà Văn T, Lò Văn H, Tòng Văn N (N1) có phải cùng loại đất tại cùng một địa điểm nơi xảy ra sự việc đánh nhau ngày 01.9.2017 hay không?

Ngày 19.9.2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02 cho cơ quan Cảnh sát điều tra theo nội dung yêu cầu của Tòa án.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ án từ Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra đã tiến hành các thủ tục tố tụng về thu giữ vật chứng, bàn giao vật chứng cần giám định. Ngày 24.9.2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 1040 đối với Viện khoa học hình sự Bộ công an về dấu vết đất.

Tại bản kết luận giám định số 5392/C09(P4) ngày 06.10.2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Đất bám trên quần áo của Lò Văn H gửi giám định cùng loại đất thu tại hiện trường vị trí xác định Hà Văn T dùng tay quặp cổ quật ngã Lò Văn H. Đất bám trên áo của Lò Văn H gửi giám định lẫn nhiều tạp chất và lượng đất bám dính trên bộ quần áo của Hà Văn T, Tòng Văn N gửi giám định quá ít nên không đủ yếu tố để giám định so sánh với đất thu tại hiện trường vị trí xác định Hà Văn T dùng tay quặp cổ quật ngã Lò Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT- VKSMS ngày 29/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Hà Văn T về tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã khai tại cơ quan điều tra, bản cáo trạng đã nêu, trình bày lý do tại các phiên tòa lần trước bị cáo kêu oan là do bị cáo không nhận thức đúng về pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày nội dung sự việc ngày 01.9.2017 mà mình được biết, phù hợp với ý kiến đã trình bày tại Cơ quan điều tra. Đề nghị xét xử bị cáo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi Lò Văn H chết gia đình bị cáo không thăm hỏi và bồi thường gì cho gia đình. Chi phí gia đình đã bỏ ra là 58.410.000VNĐ là tiền mai táng phí. Tiền tổn

thất về tinh thần là 300.000.000VNĐ. Tổng cộng là 358.410.000VNĐ yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình người bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị T2 trình bày về nguồn gốc tài sản là 01 chiếc xe máy YAMAHA hiện đang bị tạm giữ là tài sản của gia đình bị cáo. Đồng thời trình bày do hoàn cảnh khó khăn về kinh tế là hộ nghèo nên chưa bồi thường được cho gia đình bị hại, bà T2 xin lại tài sản là 01 xe máy của gia đình bà.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 6 đến 7 năm tù giam.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 quần vải màu xanh lá cây đã qua sử dụng, mặt trước quần tại vị trí ống quần bên phải có 01 vết bám bẩn kích thước 21cm x 4cm chiều hướng từ trên xuống dưới dọc theo trục ống quần, đo từ cạp quần đến vết bẩn là 16,5 cm, đo từ mép quần bên phải đến vết bẩn chỗ gần nhất là 3cm, chỗ xa nhất là 6,5cm. Tại vị trú ống quần bên trái có một vết bám bẩn màu vàng kích thước 1,5cm x 0,5cm cách mép gấu ống quần 10,5cm, cách mép quần phía trong 3cm.

- 01 áo sơ mi có cổ dài tay nhãn hiệu N&H sizi M, Made in Việt Nam. Cúc bấm bằng kim loại, áo màu xanh tím, tại vị trí mặt sau ống tay áo bên phải cách mép ống tay áo 6cm có vết bám bẩn đất màu nâu vàng kích thước 23cm x 9cm. Tại vị trí vết bám bẩn đất có vết loang kích thước 2,5cm x 1,5cm. Tại vạt trước bên phải áo có vết loang kích thước 4cm x 2,8cm.

- 01 quần bò màu đen hiệu RADA đã qua sử dụng, tại vị trí mặt sau ống quần bên phải có 02 vết bám bẩn.

- 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt hiệu Nam Nguyễn Watkinh inlife, mặt trước áo và 01 ống tay áo có kẻ sọc màu đen hình ô vuông, tại vạt áo phía sau có 03 vết bám bẩn màu vàng nhạt theo chiều hướng từ dưới lên trên từ phải qua trái.

- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ đã qua sử dụng cổ áo đính mác V&H Madein Việt Nam, hàng cúc áo bằng kim loại màu trắng (loại cúc bấm). Ống tay áo vạt áo phía trước bị cắt rời. Mặt trước áo bên phải có bám dính chất dịch màu trắng.

- 01 quần dài màu vàng nhạt (loại quần thô), cạp quần có đính mác UOMO & SEXY đã qua sử dụng, quần có thắt lưng màu nâu (kiểu thắt lưng bộ

đội), phía sau quần dưới túi hậu có vết bám dính màu đất, mặt trước ống quần bên phải có vất bám dính màu đất.

- 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng, phần lưỡi dao dài 28cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 6cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính lớn nhất 4cm, chuôi dao dài 17cm.

- 01 con dao dài 42cm, lưỡi dao bằng sắt, phần lưỡi dao dài 22cm, phần rộng nhất 5cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính lớn nhất 3,5cm, chuôi dao dài 20cm.

- 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành, mặt trước có ghi: Mẫu máu của Lò Văn H. Mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan CSĐT công an tỉnh Sơn La, còn nguyên dấu niêm phong.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26K9- 2333 cho chủ sở hữu Lò Thị H2.

Trả lại 01 xe máy hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đỏ đen chưa đăng ký số khung: R2CS5C6J0GY230687, số máy: 5C65- 23068, không có gương chiếu hậu cho bà Hà Thị T2.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường tiền chi phí cứu chữa, viện phí, mai táng phí cho gia đình đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 58.410.000VNĐ và tiền tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra rõ tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo, lời trình bày của người bị hại và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa ngày 17.5.2018 và ngày 19.6.2018 bị cáo Hà Văn T cho rằng toàn bộ những lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là bị ép buộc do bị Điều tra viên, cán bộ điều tra đánh đập. Tuy nhiên tại phiên tòa không có chứng cứ nào

chứng minh bị cáo bị Điều tra viên hoặc cán bộ điều tra dọa nạt và đánh đập như bị cáo đã khai. Sau khi điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã làm rõ toàn bộ những lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, tại phiên tòa bị cáo kêu oan là không có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Như vậy, có cơ sở khẳng định, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T khai nhận khoảng 21 giờ ngày 01.9.2017 do tức giận vì đã có mâu thuẫn với nhau trước đó giữa nhóm của Lò Văn H và bị cáo, T có đánh L là em trai của H. Sau đó khi nhóm của H đi về đến đường rẽ vào nhà máy gạch, H có ném gạch về phía T nên bị cáo đã có hành vi dùng tay phải đấm vào mặt Lò Văn H, H dùng tay gạt ra, bị cáo tiếp tục dùng sức mạnh của mình nhảy lên dùng tay phải quặp vào cổ H, tay trái túm vào cánh tay phải của H rồi quật ngã Hn làm gẫy đốt sống cổ CII- CIII của H, hậu quả làm cho Lò Văn H chết. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã phạm tội.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời trình bày của những người làm chứng Lò Văn N, Lò Văn L và những người làm chứng khác, phù hợp với các chứng cứ khác như: Kết luận giám định pháp y về nguyên nhân chết của Lò Văn H của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La số: 98/TT ngày 08.9.2017; Văn bản số: 55/TTPY-CM về phúc đáp Công văn số: 293/CV của Công an huyện Mai Sơn về xác định cơ chế hình thành thương tích và khả năng vận động sau thương tích của Lò Văn H; Các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi ngày 02.9.2017, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 02.9.2017 đối với Hà Văn T, Lò Văn L; các biên bản thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, các lời khai của bị cáo và những người làm chứng khi thực hiện yêu cầu điều tra bổ sung của Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới. Bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình, những lời khai bị cáo cho rằng bị oan tại các phiên tòa lần trước là do bị cáo có tâm lý lo sợ phải chịu trách nhiệm trước người bị hại nên mới chối bỏ hành vi của mình đã gây ra.

Ngoài các chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử còn xem xét, đánh giá các chứng cứ khác như: Xem xét nguyên nhân dẫn đến xảy ra vụ việc là do trước đó có sự mâu thuẫn giữa một mình bị cáo T với nhóm của H (đối với Lò Văn N đi cùng bị cáo không có mâu thuẫn với ai). Nên khi người bị hại Lò Văn H cùng nhóm của mình đi xuống khu vực bản A, xã B, bị cáo T đã đuổi theo, đến đoạn đường rẽ vào nhà máy gạch H đã xuống xe nhặt gạch để ném T. Đây là nguyên nhân chính trước khi xảy ra sự việc phạm tội. Ngoài ra không có căn cứ nào chứng minh có người phạm tội khác hoặc đồng phạm khác trong vụ án.

Như vậy, với việc dùng tay phải quặp vào cổ H, tay trái túm vào cánh tay phải của H rồi quật ngã H làm gẫy đốt sống cổ CII- CIII của H mục đích để gây

thương tích, hậu quả làm cho Lò Văn H chết thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hà Văn T phạm tội cố ý gây thương tích quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 97/CT- VKSMS ngày 29.10.2018 là có căn cứ, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu kiềm chế bản thân bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và tính mạng của người bị hại, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án và là hành vi bị mọi người lên án.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, cụ thể vào năm 2013 bị cáo đã bị UBND huyện Mai Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng, chứng cứ này cho thấy bản thân bị cáo chưa chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Về tình tiết giảm nhẹ: Mặc dù trong quá trình xét xử bị cáo không khai báo trung thực, nhưng sau đó và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm, xin lỗi gia đình người bị hại. Xét toàn diện về nguyên nhân xảy ra sự việc phạm tội có phần lỗi của người bị hại Lò Văn H vì đã dùng gạch ném về phía bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt thỏa đáng, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS 2015 giải quyết như sau:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 quần vải màu xanh lá cây đã qua sử dụng, mặt trước quần tại vị trí ống quần bên phải có 01 vết bám bẩn kích thước 21cm x 4cm chiều hướng từ trên xuống dưới dọc theo trục ống quần, đo từ cạp quần đến vết bẩn là 16,5 cm, đo từ mép quần bên phải đến vết bẩn chỗ gần nhất là 3cm, chỗ xa nhất là 6,5cm. Tại vị trú ống quần bên trái có một vết bám bẩn màu vàng kích thước 1,5cm x 0,5cm cách mép gấu ống quần 10,5cm, cách mép quần phía trong 3cm.

- 01 áo sơ mi có cổ dài tay nhãn hiệu N&H sizi M, Made in Việt Nam. Cúc bấm bằng kim loại, áo màu xanh tím, tại vị trí mặt sau ống tay áo bên phải cách mép ống tay áo 6cm có vết bám bẩn đất màu nâu vàng kích thước 23cm x

9cm. Tại vị trí vết bám bẩn đất có vết loang kích thước 2,5cm x 1,5cm. Tại vạt trước bên phải áo có vết loang kích thước 4cm x 2,8cm.

- 01 quần bò màu đen hiệu RADA đã qua sử dụng, tại vị trí mặt sau ống quần bên phải có 02 vết bám bẩn.

- 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt hiệu Nam Nguyễn Watkinh inlife, mặt trước áo và 01 ống tay áo có kẻ sọc màu đen hình ô vuông, tại vạt áo phía sau có 03 vết bám bẩn màu vàng nhạt theo chiều hướng từ dưới lên trên từ phải qua trái.

- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ đã qua sử dụng cổ áo đính mác V&H Madein Việt Nam, hàng cúc áo bằng kim loại màu trắng (loại cúc bấm). Ống tay áo vạt áo phía trước bị cắt rời. Mặt trước áo bên phải có bám dính chất dịch màu trắng.

- 01 quần dài màu vàng nhạt (loại quần thô), cạp quần có đính mác UOMO & SEXY đã qua sử dụng, quần có thắt lưng màu nâu (kiểu thắt lưng bộ đội), phía sau quần dưới túi hậu có vết bám dính màu đất, mặt trước ống quần bên phải có vất bám dính màu đất.

- 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng, phần lưỡi dao dài 28cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 6cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính lớn nhất 4cm, chuôi dao dài 17cm.

- 01 con dao dài 42cm, lưỡi dao bằng sắt, phần lưỡi dao dài 22cm, phần rộng nhất 5cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính lớn nhất 3,5cm, chuôi dao dài 20cm.

- 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành, mặt trước có ghi: Mẫu máu của Lò Văn HIển. Mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan CSĐT công an tỉnh Sơn La, còn nguyên dấu niêm phong.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26K9- 2333 cho chủ sở hữu Lò Thị H2.

Đối với 01 xe máy hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đỏ đen chưa đăng ký, số khung: R2CS5C6J0GY230687, số máy: 5C65- 23068, không có gương chiếu hậu đã thu giữ của bị cáo. Xét thấy, đây là tài sản có nguồn gốc do mẹ của bị cáo là bà Hà Thị T2 đã dùng tiền của gia đình mua cho bị cáo sử dụng. Do đó bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp về tài sản theo quy định của Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa bà T2 có đề nghị xin lại chiếc xe vì cho rằng đây là tài sản chung của gia đình. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo là đại diện cho chủ sở hữu, có liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích do bị cáo đã thực hiện vào tối ngày 01.9.2017, nên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo cố ý gây thương tích gây hậu quả chết người, bị cáo chưa bồi thường cho gia đình người bị hại. Căn cứ yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Lò Thị H2 yêu cầu bồi thường tiền thuốc, tiền viện phí, mai táng phí số tiền 58.410.000VNĐ, xét thấy yêu cầu này

là hoàn toàn phù hợp nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 300.000.000VNĐ là quá cao, căn cứ quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm thì mức bù đắp tổn thất về tinh thần không vượt quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (Mức lương cơ sở hiện tại là 1.390.000đ). Do đó cần chấp nhận một phần yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bị hại , buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bồi đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại là chị Lò Thị H2 là 139.000.000VNĐ.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xét bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có ý kiến xin miễn án phí, nên bị cáo được miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] *Về các vấn đề khác:* Đối với Tòng Văn N (N1) quá trình điều tra xác định N không có vai trò đồng phạm trong vụ án vì không bàn bạc và đánh nhau với người bị hại. Căn cứ Điều 5 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12.11.2013 của Chính phủ, ngày 25.12.2017 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với N là hoàn toàn phù hợp.

Đối với Lò Văn L bị Hà Văn T đánh nhưng không gây thương tích và không đề nghị bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc Hội:

Xử phạt Bị cáo Hà Văn T 07 (bảy) năm tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam 04.9.2017.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thương cho gia đình người bị hại người đại diện là bà Lò Thị H2 mẹ đẻ Lò Văn H tổng số tiền: 197.410.000VNĐ, bao gồm: Tiền chi phí cấp cứu, mai táng phí, viện phí là 58.410.000VNĐ và tiền tổn thất về tinh thần là 139.000.000VNĐ.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS 2015 giải quyết như sau:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 quần vải màu xanh lá cây đã qua sử dụng, mặt trước quần tại vị trí ống quần bên phải có 01 vết bám bẩn kích thước 21cm x 4cm chiều hướng từ trên xuống dưới dọc theo trục ống quần, đo từ cạp quần đến vết bẩn là 16,5 cm,

đo từ mép quần bên phải đến vết bẩn chỗ gần nhất là 3cm, chỗ xa nhất là 6,5cm. Tại vị trú ống quần bên trái có một vết bám bẩn màu vàng kích thước 1,5cm x 0,5cm cách mép gấu ống quần 10,5cm, cách mép quần phía trong 3cm.

- 01 áo sơ mi có cổ dài tay nhãn hiệu N&H sizi M, Made in Việt Nam. Cúc bấm bằng kim loại, áo màu xanh tím, tại vị trí mặt sau ống tay áo bên phải cách mép ống tay áo 6cm có vết bám bẩn đất màu nâu vàng kích thước 23cm x 9cm. Tại vị trí vết bám bẩn đất có vết loang kích thước 2,5cm x 1,5cm. Tại vạt trước bên phải áo có vết loang kích thước 4cm x 2,8cm.

- 01 quần bò màu đen hiệu RADA đã qua sử dụng, tại vị trí mặt sau ống quần bên phải có 02 vết bám bẩn.

- 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt hiệu Nam Nguyễn Watkinh inlife, mặt trước áo và 01 ống tay áo có kẻ sọc màu đen hình ô vuông, tại vạt áo phía sau có 03 vết bám bẩn màu vàng nhạt theo chiều hướng từ dưới lên trên từ phải qua trái.

- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ đã qua sử dụng cổ áo đính mác V&H Madein Việt Nam, hàng cúc áo bằng kim loại màu trắng (loại cúc bấm). Ống tay áo vạt áo phía trước bị cắt rời. Mặt trước áo bên phải có bám dính chất dịch màu trắng.

- 01 quần dài màu vàng nhạt (loại quần thô), cạp quần có đính mác UOMO & SEXY đã qua sử dụng, quần có thắt lưng màu nâu (kiểu thắt lưng bộ đội), phía sau quần dưới túi hậu có vết bám dính màu đất, mặt trước ống quần bên phải có vất bám dính màu đất.

- 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng, phần lưỡi dao dài 28cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 6cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính lớn nhất 4cm, chuôi dao dài 17cm.

- 01 con dao dài 42cm, lưỡi dao bằng sắt, phần lưỡi dao dài 22cm, phần rộng nhất 5cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính lớn nhất 3,5cm, chuôi dao dài 20cm.

- 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành, mặt trước có ghi: Mẫu máu của Lò Văn H. Mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan CSĐT công an tỉnh Sơn La, còn nguyên dấu niêm phong.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26K9- 2333 cho chủ sở hữu Lò Thị H2.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 xe máy hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đỏ đen chưa đăng ký số khung: R2CS5C6J0GY230687, số máy: 5C65-23068, không có gương chiếu hậu đã thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm d khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp cho bị hại ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh